

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-PT
Ngày 30 tháng 5 năm 2019
“V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán:

Ông Lê Duy Giá

Ông Phạm Quang Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Ông Nguyễn Phương Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLPT- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc “tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ-ST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2019/QĐ - PT ngày 13 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện trú tại: Khu 5, xã S, huyện K, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; trú tại: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 24/12/2018 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn M kết hôn ngày 21/10/2015, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn vợ

chồng chung sống cùng gia đình anh Nguyễn Văn M. Thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do mâu thuẫn giữa mẹ chồng và con dâu. Anh Nguyễn Văn M không giữ vững lập trường, nghe lời mẹ đẻ dẫn đến vợ chồng xảy ra xô sát. Tháng 10/2017 chị bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân, đến đầu năm 2018, chị đã làm đơn xin ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Quá trình giải quyết đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H, cấp sơ thẩm đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn M không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không phối hợp để giải quyết vụ án. Tòa án nhân huyện V đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn T (Là bố của anh Nguyễn Văn M), ông Nguyễn Văn T khẳng định anh Nguyễn Văn M vẫn ở cùng ông, gia đình ông có nhận được giấy triệu tập và đã chuyển cho anh Nguyễn Văn M nhưng do anh Nguyễn Văn M đi làm công ty, không đến Tòa án để làm việc.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn M có 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh G, sinh ngày 09/4/2016, hiện đang ở với anh Nguyễn Văn M. Ly hôn chị Nguyễn Thị H đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Văn M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung; tài sản riêng; vay nợ, đất canh tác và công sức: Chị Nguyễn Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Với nội dung như trên, tại bản án số 03/2019/HNGĐ-ST ngày 29/3/2019, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; *Nghị quyết* 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *hướng dẫn* mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng *án phí, lệ phí Tòa án xử*.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn M.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ánh G, sinh ngày 09/4/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung, không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/4/2019 anh Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm về phần con chung, anh đề

ngợi cấp phúc thẩm giao cháu Nguyễn Ánh G cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tại phiên tòa phúc thẩm vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn M làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về nội dung:

[1] Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn M kết hôn ngày 21/10/2015, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Nguyễn Văn M. Thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do mâu thuẫn giữa mẹ chồng và con dâu. Anh Nguyễn Văn M không giữ vững lập trường, nghe lời mẹ đẻ dẫn đến vợ chồng xảy ra xô sát. Đến khoảng tháng 10/2017 chị Nguyễn Thị H bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân. Đến đầu năm 2018, đã làm đơn xin ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn M. Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài đã quyết định cho Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn M ly hôn là có căn cứ.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn M có 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh G, sinh ngày 09/4/2016, hiện đang ở với anh Nguyễn Văn M. Ly hôn chị Nguyễn Thị H đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Văn M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án do anh Nguyễn Văn M không phối hợp với Tòa án để giải quyết việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã làm đầy đủ các thủ tục và giải quyết vắng mặt anh Nguyễn Văn M là có căn cứ. Xét thấy nguyện vọng xin được nuôi con của chị Nguyễn Thị H là chính đáng, phù hợp

với quy định của pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao cháu Nguyễn Ánh G cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục là phù hợp. Vì cháu Nguyễn Ánh G, sinh ngày 09/4/2016, tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm, cháu Nguyễn Ánh G chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu còn nhỏ nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ và tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình quy định: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Mặt khác anh Nguyễn Văn M làm công nhân sáng đi, tối về và có khi phải đi làm ca đêm nên điều kiện chăm sóc con chung không tốt bằng chị Nguyễn Thị H. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao cháu Nguyễn Ánh G cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Để bảo đảm cuộc sống bình thường của cháu, quyền lợi của con khi vợ chồng ly hôn, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ-ST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn M không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn M phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 03/2019/HNGĐ-ST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; *Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14* ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *hướng dẫn* mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng *án phí, lệ phí Tòa án, xử*:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ánh G, sinh ngày 09/4/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung, không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn M phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002152 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện

V, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Nguyễn Văn M đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường